

THÔNG BÁO

Kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nguyễn Minh Hùng - Tổ trưởng Tổ công tác tại cuộc họp Tổ công tác triển khai nhiệm vụ tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật thành phố Hải Phòng

Ngày 20/5/2026, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nguyễn Minh Hùng - Tổ trưởng Tổ công tác chủ trì họp Tổ công tác triển khai nhiệm vụ tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật thành phố Hải Phòng. Tham dự cuộc họp có các Thành viên Tổ công tác theo Quyết định số 1694/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc thành lập Tổ công tác triển khai nhiệm vụ tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật thành phố Hải Phòng; đại diện Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố; các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố; các Chuyên viên tham mưu thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát của các sở, ban, ngành thành phố.

Sau khi nghe Sở Tư pháp - cơ quan thường trực của Tổ công tác báo cáo việc triển khai thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại thành phố Hải Phòng; ý kiến tham gia của các đại biểu dự họp; Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nguyễn Minh Hùng - Tổ trưởng Tổ công tác kết luận, chỉ đạo như sau:

Tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, cấp bách, có ý nghĩa chính trị, pháp lý và thực tiễn sâu sắc. Đây không phải là nhiệm vụ riêng của ngành tư pháp hay việc thống kê văn bản thông thường, mà là quá trình kiểm tra, đánh giá toàn diện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật đang tác động trực tiếp đến sự phát triển của thành phố, người dân, doanh nghiệp và yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Đối với thành phố, xác định đây là thời cơ để khai mở động lực phát triển thành phố, gắn với yêu cầu vận hành hiệu quả mô hình chính quyền địa phương hai cấp, sắp xếp tổ chức bộ máy sau họp nhất, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, phát triển kinh tế tư nhân, thu hút đầu tư, phát triển đô thị, cảng biển, công nghiệp, du lịch, văn hóa, giáo dục, y tế, đảm bảo an ninh quốc phòng... Với tinh thần không làm hình thức, không né tránh, không giao khoán, việc rà soát phải bảo đảm đúng, trúng, thực chất; các khó khăn, vướng mắc và kiến nghị xử lý phải được xác định cụ thể, rõ địa chỉ, rõ trách nhiệm và thời hạn xử lý.

Đây là nhiệm vụ có khối lượng công việc rất lớn, yêu cầu cao, thời gian thực hiện gấp, đòi hỏi sự vào cuộc nghiêm túc, chủ động, trách nhiệm của tất cả các sở, ban, ngành, địa phương; kết quả rà soát phải bảo đảm thực chất, khách quan, toàn diện, phục vụ hiệu quả công tác hoàn thiện thể chế trong thời gian tới.

1. Đề nghị các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu:

1.1. Yêu cầu 41 xã, phường, đặc khu chưa cử đầu mối khẩn trương cử cán bộ đầu mối tham gia thực hiện¹. Các cơ quan, đơn vị cần nhận thức đầy đủ đây là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, cấp bách của thành phố và cả nước nói chung.

1.2. Tập trung tổ chức thực hiện rà soát đồng bộ, toàn diện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên tất cả các lĩnh vực, trong đó lưu ý:

- Bảo đảm đúng đối tượng, phạm vi tổng rà soát theo quy định tại Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 20/4/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố. Không để xảy ra tình trạng bỏ sót các văn bản do thay đổi địa giới hành chính, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan...

- Việc rà soát thực hiện theo 06 tiêu chí, gồm: (1) Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng; (2) Tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất của hệ thống pháp luật; (3) Tính tương thích với điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; (4) Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, điều kiện đầu tư, kinh doanh không cần thiết, không hợp lý, tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; (5) Phát hiện quy định bất cập, không khả thi, gây khó khăn, vướng mắc, tạo “điểm nghẽn” trong áp dụng, thực hiện pháp luật, cản trở quá trình phát triển; (6) Phát hiện các nội dung, lĩnh vực vẫn chưa có quy định pháp luật điều chỉnh.

- Các phát hiện, kiến nghị cần xử lý phải được xác định cụ thể, bảo đảm tối thiểu 08 nội dung sau: (1) rõ tên văn bản, (2) rõ điều, khoản, điểm có vướng mắc, bất cập, (3) rõ nội dung vướng mắc, chồng chéo, mâu thuẫn hoặc không còn phù hợp, (4) rõ căn cứ pháp lý, (5) rõ căn cứ thực tiễn, (6) rõ phương án, hình thức xử lý, kiến nghị xử lý, (7) rõ cơ quan chịu trách nhiệm, (8) rõ thời gian hoàn thành xử lý.

- Quá trình rà soát phải bảo đảm khách quan, khoa học, chủ động đề xuất xử lý những quy định không còn phù hợp, dù thuộc thẩm quyền hay lợi ích quản lý của cơ quan mình. Đối với việc rà soát các quy định liên quan đến phân cấp,

¹ Phường An Hải, Phường An Phong, Xã An Quang, Xã An Trường, Phường Bắc An Phụ, Phường Bạch Đằng, Xã Cẩm Giang, Xã Chấn Hưng, Phường Chí Linh, Xã Đại Sơn, Phường Đồ Sơn, Xã Đường An, Phường Dương Kinh, Xã Hà Nam, Xã Hà Tây, Phường Hồng An, Phường Hồng Bàng, Xã Hồng Châu, Xã Kê Sặt, Xã Kiến Minh, Xã Kim Thành, Phường Kinh Môn, Xã Lai Khê, Phường Lê Chân, Phường Lê Đại Hành, Phường Lê Ích Mộc, Xã Nam Thanh Miện, Phường Ngô Quyền, Phường Nguyễn Đại Năng, Phường Nguyễn Trãi, Xã Thái Tân, Xã Thanh Hà, Xã Thanh Miện, Xã Tiên Lãng, Phường Trần Liễu, Phường Trần Nhân Tông, Xã Trần Phú, Xã Tù Kỳ, Xã Tuệ Tĩnh, Xã Vĩnh Hoà, Xã Yết Kiêu.

phân quyền, thủ tục hành chính, dữ liệu số, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

- Tập trung vào các lĩnh vực có tác động lớn đến phát triển, như: Phân cấp, phân quyền; giải quyết thủ tục hành chính, đầu tư, tài chính ngân sách, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phát triển kinh tế tư nhân; hội nhập quốc tế, giáo dục, y tế, văn hóa và du lịch;...

- Lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp, đối tượng chịu sự tác động, cán bộ, công chức thi hành pháp luật về các khó khăn, vướng mắc của quy định pháp luật, bảo đảm kết quả tổng rà soát phải “đúng, trúng, thực chất”.

- Kết quả rà soát phải đi kèm kiến nghị cụ thể, rõ địa chỉ, rõ nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ; tránh chung chung, hình thức, thiếu tính khả thi.

- Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu bám sát các nội dung, yêu cầu và hướng dẫn của thành phố để thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, phản ánh kịp thời những vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện; chủ động phối hợp với các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố thống nhất các nội dung rà soát Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố trước khi gửi Sở Tư pháp tổng hợp.

1.3. Chỉ đạo, phân công cụ thể việc thực hiện tổng rà soát ở cơ quan, tổ chức, địa phương mình phù hợp với đặc điểm, yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan đơn vị theo tinh thần "6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền và rõ kết quả. Trong đó, tuyệt đối phải bảo đảm thực hiện đúng thời hạn theo Kế hoạch 143/KH-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố:

- Báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật gửi Sở Tư pháp tổng hợp: **Trước ngày 10/6/2026** (Số liệu cập nhật đến hết ngày 31/5/2026).

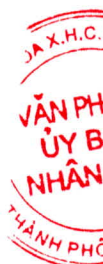
- Báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật gửi Sở Tư pháp tổng hợp: **Trước ngày 10/10/2026** (Số liệu cập nhật đến hết ngày 30/9/2026).

- Sở Tư pháp tổng hợp, xây dựng báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố:

+ Báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trình Ủy ban nhân dân thành phố: **Trước ngày 05/7/2026** (Số liệu cập nhật đến hết ngày 30/6/2026).

+ Báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trình Ủy ban nhân dân thành phố: **Trước ngày 05/11/2026** (Số liệu cập nhật đến hết ngày 31/10/2026).

- Các báo cáo chuyên đề: các sở được giao nhiệm vụ chủ trì bám sát theo



hướng dẫn, yêu cầu của các bộ, ngành Trung ương thực hiện.

1.4. Ưu tiên và khẩn trương bố trí kinh phí, nguồn lực và các điều kiện cần thiết khác để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; huy động, bố trí cán bộ có năng lực, kinh nghiệm tham gia vào nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo hỗ trợ thực hiện việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời trao đổi để xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc trách nhiệm của cơ quan, đơn vị mình.

1.5. Các sở, ban, ngành căn cứ văn bản hướng dẫn của Bộ chuyên ngành, chủ động thực hiện hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện rà soát và đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến nội dung chuyên đề thuộc phạm vi quản lý của ngành; xây dựng báo cáo chuyên đề theo yêu cầu của Trung ương (nếu có).

1.6. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu:

- Quán triệt, xác định việc thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật là nhiệm vụ chính trị quan trọng của cả cơ quan, đơn vị, địa phương; không coi đây chỉ là nhiệm vụ riêng của cơ quan tư pháp, tổ chức pháp chế.

- Trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra tiến độ thực hiện; trực tiếp ký báo cáo và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Tổ công tác về kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- Chỉ đạo các đồng chí lãnh đạo sở, ngành là thành viên Tổ công tác; lãnh đạo các phòng chuyên môn và chuyên viên trực tiếp tham mưu thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ rà soát văn bản theo chức năng, nhiệm vụ được giao; bảo đảm rà soát thực chất, đầy đủ, đúng tiến độ, chất lượng; không để xảy ra tình trạng văn bản chỉ đạo đã đầy đủ nhưng tổ chức thực hiện chậm, hình thức hoặc thiếu trách nhiệm.

2. Sở Tư pháp tiếp tục phát huy có hiệu quả vai trò của Cơ quan thường trực Tổ công tác:

- Tăng cường theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, nội dung theo yêu cầu của Trung ương.

Đối với các trường hợp chậm tiến độ hoặc không bảo đảm chất lượng, Sở Tư pháp báo cáo Tổ công tác để có hình thức đôn đốc, nhắc nhở, phê bình nếu không đáp ứng yêu cầu.

- Kịp thời tiếp nhận, hướng dẫn và giải đáp cho các cơ quan, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật. Chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời tổng hợp, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Chủ trì thảo luận với các sở, ban, ngành về kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của từng ngành sau khi nhận được báo cáo tình hình thực hiện để thống nhất kết quả rà soát tổng thể, đảm bảo báo cáo tổng thể của thành phố phải bảo đảm rõ văn bản; rõ điều khoản; rõ nội dung vướng mắc; rõ căn cứ pháp lý và căn cứ thực tiễn; rõ phương án xử lý; rõ cơ quan chịu trách nhiệm; rõ thời hạn hoàn thành xử lý.

Trường hợp báo cáo của các sở, ban, ngành không bảo đảm chất lượng, chỉ nêu kết quả chung chung, không phân tích từ thực tiễn, không có ý kiến của đối tượng chịu sự tác động, không chỉ ra điều khoản cụ thể cần xử lý thì được xác định là chưa đạt yêu cầu; Sở Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn, yêu cầu hoàn thiện và báo cáo Tổ công tác xem xét, chỉ đạo đối với các trường hợp chậm hoàn thiện hoặc không đáp ứng yêu cầu.

3. Đề nghị các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố quan tâm, phối hợp với các sở, ngành thành phố trong việc thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

4. Yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tập trung triển khai thực hiện nghiêm túc, thực chất, hiệu quả nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu đề ra; kịp thời báo cáo, phản ánh các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện để xem xét, hướng dẫn, xử lý./.

Nơi nhận:

- Như thành phần dự họp;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các Phòng, ban, đơn vị thuộc VPUBND TP;
- Lưu: VT, N.T.Dung.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trần Văn Thiện

